

SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ GIÁ TRỊ THỰC TIỄN

Nguyễn Mạnh Chung

Trường Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng

Email: manhchung1975@gmail.com

TÓM TẮT

Đại đoàn kết toàn dân tộc là giá trị tinh thần to lớn, truyền thống quý báu của dân tộc ta, được hun đúc qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Ở thời đại Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống ấy được nâng lên tầm cao mới, đã huy động được sức mạnh của các giai tầng trong xã hội vào Mặt trận Việt Minh và làm lên Cách mạng Tháng Tám năm 1945, một cuộc cách mạng vĩ đại trong lịch sử của dân tộc Việt Nam ở thế kỷ XX. Giá trị và tầm vóc ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Tám mãi mãi khắc sâu nơi trái tim các thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau như một nguồn sức mạnh nội lực của tinh thần – sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, niềm tin và hy vọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hôm nay và mai sau.

Từ khóa: *Cách mạng Tháng Tám, Đại đoàn kết dân tộc, Xây dựng Tổ quốc.*

1. MỞ ĐẦU

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi, không chỉ đưa nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội; mà còn khẳng định mạnh mẽ khí phách, ý chí, quyết tâm và đặc biệt là tinh thần đại đoàn kết không gì lay chuyển nổi của dân tộc Việt Nam. Với thắng lợi vĩ đại ấy đã để lại nhiều bài học lịch sử vô giá cho cách mạng Việt Nam trong tiến trình phát triển. Trong đó bài học về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là bài học có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, không chỉ trong chiến tranh giải phóng mà còn tiếp tục soi rọi trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong cách mạng tháng Tám năm 1945

Từ chủ trương, chính sách đúng đắn phù hợp với quyền lợi và nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân trong xã hội, ngay trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và được bổ sung, hoàn thiện xuyên suốt trong quá trình chuẩn bị để tập hợp lực lượng cho Cách mạng Tháng Tám và được thể hiện rõ nét nhất là quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tám (tháng 5/ 1941). Ngày 25 /10/ 1941, Mặt trận Việt Minh

công bố Tuyên ngôn, Chương trình và Điều lệ nêu cao ngọn cờ đại đoàn kết dân tộc. Tuyên ngôn của Mặt trận Việt Minh “*chủ trương liên hiệp hết thảy các giới đồng bào yêu nước, không phân biệt giàu nghèo, già trẻ, trai gái, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị, đặng cùng nhau mưu cuộc dân tộc giải phóng và sinh tồn*” [9, tr. 461]; đồng thời khẳng định: “*Coi quyền lợi dân tộc cao hơn hết thảy, Việt Minh sẵn sàng giơ tay đón tiếp những cá nhân hay đoàn thể, không cứ theo chủ nghĩa quốc tế hay quốc gia, miễn thành thực muốn đánh đuổi Nhật, Pháp để dựng lên một nước Việt Nam tự do và độc lập*” [9, tr.461].

Mặt trận Việt Minh đề ra một hệ thống các chính sách về chính trị, kinh tế, văn hóa - giáo dục, xã hội, ngoại giao; những chính sách cụ thể đối với các tầng lớp công nhân, nông dân, binh lính, trí thức, công chức, học sinh, phụ nữ, tư sản, địa chủ,... Những chính sách trên, được thể hiện ở bốn mươi bốn điểm trong Chương trình của Mặt trận Việt Minh. Tinh thần cơ bản của chương trình này là “*cốt thực hiện hai điều mà toàn thể đồng bào đang mong ước: 1. Làm cho nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập; 2. Làm cho dân Việt Nam được sung sướng, tự do*” [9, tr.470].

Chương trình cứu nước của Mặt trận Việt Minh được đúc kết thành 10 chính sách lớn được thực hiện ở khu giải phóng Việt Bắc và được Đại hội Quốc dân Tân Trào thông qua tháng 8 - 1945, trở thành chính sách cơ bản sau này của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định: “*Cái tên Việt Nam độc lập đồng minh rất rõ rệt, thiết thực và hợp với nguyện vọng toàn dân. Thêm vào đó, chương trình giản đơn, thiết thực mà đầy đủ của Mặt trận gồm có 10 điểm như bài ca tuyên truyền đã kể: Có mười chính sách bày ra, Một là ích quốc, hai là lợi dân*” [5, tr.158]. Đó chính là cơ sở quan trọng để đoàn kết, tập hợp mọi lực lượng dân tộc.

Nhận thức đúng và đầy đủ về vị trí của các giai cấp, các tầng lớp trong quá trình xây dựng Mặt trận Việt Minh, từ cuối năm 1941 đến năm 1942, các hội Công nhân cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Quân nhân cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Tự vệ cứu quốc... đã được thành lập. Các tổ chức phản đế đều được chuyển thành các tổ chức cứu quốc. Mặt trận Việt Minh phát triển mạnh mẽ ở nhiều vùng nông thôn và thị xã, không những có cơ sở rộng khắp ở trong nước mà còn có cơ sở trong Việt kiều ở nước ngoài. Những người Việt kiều yêu nước ở Vân Nam (Trung Quốc) thành lập *Hội giải phóng Việt Nam*. Cuối năm 1942, sau khi đã liên lạc với lực lượng cách mạng trong nước, Hội giải phóng Việt Nam được coi như một bộ phận của Mặt trận Việt Minh.

Sang năm 1943, trước sự chuyển biến mới về thời cuộc, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp ở Võng La, quyết định mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất và xúc tiến chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Hội nghị nhận định: “*Ở Đông Dương hiện nay thiếu một phong trào cách mạng quốc gia tư sản và phong trào thanh niên học sinh. Do đó, cuộc vận động cách mạng ở Đông Dương vẫn hẹp hòi, có tính cách công nông hơn là tính cách toàn dân tộc*” [9, tr.290]. Hội nghị đề ra chủ trương liên minh với tất cả các đảng phái, các nhóm yêu nước ở trong và ngoài chưa gia nhập Mặt trận Việt Minh, đẩy mạnh công tác vận động công nhân, nông dân,

binh lính, thanh niên, phụ nữ, tư sản, địa chủ yêu nước, các dân tộc thiểu số, Hoa kiều, lập ra Hội Văn hóa cứu quốc ở các thành phố nhằm đoàn kết các nhà trí thức và các nhà văn hóa.

Vào đầu năm 1945, ngày 12/3/1945, đúng ba ngày sau khi Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung ương đã ra Chỉ thị *Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*. Đảng ta đã kịp thời chỉ rõ kẻ thù chính, kẻ thù cụ thể trước mắt duy nhất của nhân dân Đông Dương sau cuộc đảo chính là phát - xít Nhật và quyết định thay khẩu hiệu “Đánh đuổi phát - xít Nhật - Pháp” bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát - xít Nhật”. Chỉ thị cũng nhấn mạnh đến việc phải mở rộng cơ sở của Mặt trận Việt Minh, nhằm đoàn kết, tập hợp mọi lực lượng nhân dân vào cao trào kháng Nhật cứu nước. Đó chính là thực hiện chính sách đoàn kết, phân hóa hàng ngũ kẻ thù, tranh thủ mọi lực lượng có thể tranh thủ. Một tháng sau khi Chỉ thị ra đời, ngày 12/4/1945, Mặt trận Việt Minh ra lời kêu gọi *Mấy lời tâm huyết ngỏ cùng các vị quan chức ái quốc Việt Nam và mấy lời tâm huyết ngỏ cùng các vị huynh thứ ái quốc*. Nội dung các lời kêu gọi ấy đã góp phần đẩy nhanh quá trình phân hóa và tranh thủ một bộ phận vào lúc cách mạng bùng nổ.

Khẩu hiệu “*Phá kho thóc giải quyết nạn đói*” đã đáp ứng nguyện vọng khẩn thiết, cấp bách trước sự sinh tồn của đại đa số nhân dân, là một nghệ thuật phát động quần chúng, hình thức đấu tranh thích hợp nhất lúc bấy giờ để đưa hàng triệu quần chúng đi từ hình thức đấu tranh thấp đến hình thức đấu tranh cao, từ đấu tranh cho quyền lợi kinh tế hằng ngày đến giác ngộ chính trị. Chính vì vậy, phong trào phá kho thóc, giải quyết nạn đói của quần chúng, không chỉ có ý nghĩa kinh tế trước mắt, mà còn có nội dung chính trị sâu sắc. “*Khẩu hiệu này đưa ra giữa lúc nạn đói khủng khiếp đang diễn ra ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, đáp ứng nguyện vọng cấp bách nhất của quần chúng, do đó, đã thổi bùng ngọn lửa căm thù trong đông đảo nhân dân và phát động quần chúng vùng dậy với khí thế cách mạng hừng hực tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền*” [1, tr.461].

Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 là biểu tượng sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc, của mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam. Toàn dân nổi dậy, cả nước đồng lòng đứng lên. Từ chiến khu về đồng bằng, từ nông thôn đến thành thị, rồi cả thành thị cùng nông thôn nhất tề nổi dậy giành chính quyền về tay nhân dân.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là minh chứng sinh động về sức mạnh đồng thuận của cả dân tộc Việt Nam, khi được Đảng khơi dậy, tổ chức tập hợp với tinh thần tự lực, tự cường. Thắng lợi đó đã khẳng định trong thực tế lòng tin tuyệt đối của quần chúng nhân dân vào đường lối cứu nước, giải phóng dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2.2. Những bài học kinh nghiệm về việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Từ thực tiễn thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, có thể rút ra những bài học kinh nghiệm về việc phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong cách mạng như sau:

Thứ nhất: Đường lối của Đảng phải đáp ứng ý chí, nguyện vọng, lợi ích cơ bản và lợi ích trước mắt của các giai tầng trong xã hội, lấy đó làm điểm tương đồng để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, với chính sách khai thác thuộc địa hà khắc đã làm cho xã hội Việt Nam phân hóa sâu sắc thành nhiều giai cấp, tầng lớp khác nhau trong xã hội. Mỗi giai cấp có địa vị kinh tế, chính trị và thái độ với cách mạng khác nhau. Tuy nhiên, họ có một điểm chung cơ bản là mâu thuẫn sâu sắc với đế quốc, tay sai, đều có tinh thần yêu nước, khao khát giành lại độc lập cho dân tộc.

Năm 1939, Chiến tranh thế giới lần thứ hai nổ ra. Mùa thu năm 1940, phát xít Nhật xâm lược Đông Dương... thực dân Pháp đầu hàng Nhật. Từ đây nhân dân ta chịu ba tầng áp bức. Dưới chính sách bóc lột vô cùng tàn ác và dã man của Nhật - Pháp, làm cho nhân dân ta đã khổ lại càng khổ cực hơn, là nguyên nhân trực tiếp gây lên nạn đói giết chết hàng triệu đồng bào vô tội vào những năm 1945, làm cho mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với đế quốc, tay sai đã sâu sắc nay càng trở lên sâu sắc hơn bao giờ hết. Trong lúc này, đại đa số nhân dân Việt Nam đều khao khát đứng lên đánh đuổi Nhật - Pháp giành độc lập dân tộc.

Trước tình thế đó, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (11/1939) đã chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược. Khẩu hiệu đặt nhiệm vụ đánh đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc lên hàng đầu, tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất; thay khẩu hiệu lập chính quyền Xô Viết công nông binh bằng khẩu hiệu lập Chính phủ Cộng hoà Dân chủ.

Như vậy, với khẩu hiệu đặt nhiệm vụ đánh đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc lên hàng đầu và lập Chính phủ Cộng hoà Dân chủ đã đáp ứng đúng nhu cầu, lợi ích cơ bản, lâu dài và lợi ích trước mắt của các giai tầng trong xã hội, đồng thời làm điểm tương đồng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc lúc bấy giờ. Trên cơ sở đó, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941) đã quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh nhằm “*liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân không phân biệt tôn giáo, đảng phái, xu hướng chính trị nào, giai cấp nào, đoàn kết chiến đấu để đánh đuổi Pháp - Nhật, giành quyền độc lập cho xứ sở*” [10, tr.149]. Với mục đích, tôn chỉ và tổ chức như vậy, lần đầu tiên trong lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân ta, một khối đại đoàn kết toàn dân được kiến tạo rộng rãi, vững chắc và phát triển mạnh mẽ từ Bắc đến Nam, ở miền ngược và miền xuôi, ở nông thôn và thành thị, tạo nên sức mạnh tổng hợp vĩ đại, góp phần to lớn nhanh chóng giành thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám.

Thứ hai: Xây dựng liên minh công - nông vững mạnh, làm nòng cốt xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ở Việt Nam, thời kỳ 1939 – 1945, giai cấp công nhân và giai cấp nông dân là thành phần chiếm số đông của dân tộc, lực lượng hăng hái và triệt để cách mạng nhất, lực lượng quyết định thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Đạo quân chủ lực này đã được Đảng dày công xây dựng và lớn mạnh từng bước qua ba phong trào cách mạng (1930 – 1931, 1936 –

1939, 1939 – 1945). Đến Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, lực lượng công nông đã lớn mạnh, trở thành lực lượng hùng hậu. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng khi ấy không chỉ ở chỗ biết tổ chức và phát động đạo quân chủ lực công nông mà còn biết lấy đó làm chỗ dựa để tập hợp hết thảy các lực lượng yêu nước có thể tập hợp được, dù bấp bênh, tạm thời, có điều kiện, dù là ít ỏi, không bỏ sót một lực lượng nào.

Vì thế, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của sức mạnh toàn dân nổi dậy, bao gồm các giai cấp công nhân, nông dân, tiểu tư sản cho đến những giai cấp tầng lớp trên có khả năng yêu nước nhất định như giai cấp tư sản dân tộc, những cá nhân yêu nước tiến bộ khác được quy tụ trong Mặt trận Việt Minh, trong đó liên minh công nông làm nòng cốt.

Thứ ba: *Xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất vững mạnh, có nội dung, hình thức và phương pháp phù hợp để tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc.*

Công tác Mặt trận là một công tác rất quan trọng trong sự nghiệp cách mạng. Nếu không có Mặt trận thì không tập hợp được khối đại đoàn kết toàn dân tộc và cách mạng không thể thành công. Vì vậy, trong suốt quá trình lãnh đạo, Đảng luôn đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất.

Sau Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng (10/1930), ngày 18/11/1930 Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra chỉ thị thành lập “Hội phản đế đồng minh”. Đây là hình thức đầu tiên của Mặt trận Dân tộc Thống nhất. Chỉ thị nhấn mạnh: “*Không tổ chức được toàn dân lại thành một lực lượng thật đông, thật kín thì cuộc cách mạng cũng khó thành công*” [8, tr.227]. Nhưng trên thực tế lại chưa hình thành được, do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhưng chủ yếu do một số đảng viên lúc đó chưa nhận thức một cách sâu sắc về việc thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất.

Giai đoạn (1936 – 1939), trước yêu cầu mới của cách mạng, tháng 7/1936 Đảng chủ trương thành lập Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương, tháng 3 năm 1938 mặt trận này đổi tên thành Mặt trận dân chủ Đông Dương, mặt trận đã đoàn kết tập hợp tất cả các tầng lớp, đảng phái, tôn giáo tán thành dân chủ, chống phát xít, chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đoàn kết tập hợp cả Hoa kiều, Pháp kiều vào mặt trận để đấu tranh với kẻ thù.

Trên nền tảng ấy, bước sang giai đoạn (1939 – 1945), chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, tình thế cách mạng xuất hiện ở Đông Dương, vấn đề giành chính quyền trở thành mục tiêu trực tiếp trước mắt. Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941), chủ trương thành lập Việt Nam độc lập đồng minh Hội (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh). Mặt trận Việt Minh đã trở thành ngọn cờ của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân lao động và các tầng lớp yêu nước khác, có đủ các giai cấp, tầng lớp, già trẻ, gái trai, lương giáo không phân biệt giàu nghèo, có nguyện vọng giải phóng dân tộc. Đây là một sáng tạo lớn của Đảng ta, một nhân tố làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Như vậy, để phát huy được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Đảng phải có đường lối, phương pháp cách mạng đúng, đáp ứng lợi ích cơ bản,

lâu dài và lợi ích trước mắt của các giai tầng trong xã hội; xây dựng liên minh công - nông vững mạnh làm nòng cốt; xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất vững mạnh, có nội dung, hình thức và phương pháp phù hợp để tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2.3. Giá trị thực tiễn của việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay

2.3.1. Yêu cầu khách quan phải tăng khối đại đoàn kết toàn dân tộc hiện nay

Hiện nay, đất nước đã bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa hội nhập quốc tế, sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta có nhiều thời cơ, vận hội to lớn, song cũng không ít khó khăn, thách thức. Trước bối cảnh tình hình quốc tế, khu vực nhiều biến động phức tạp, tiềm ẩn bất trắc, khó lường,... Trong khi đó, các thế lực thù địch đang đẩy mạnh thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bằng nhiều thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm gây mất ổn định chính trị - xã hội, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tiến tới xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Trước thực tiễn đặt ra, đòi hỏi Đảng phải tập trung lãnh đạo hoàn thành ở mức cao nhất các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; tăng cường quốc phòng - an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền và môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu đó, chúng ta phải có sự nỗ lực phấn đấu rất cao trên các lĩnh vực; đặc biệt phải tạo được sự đồng thuận và phát huy được sức mạnh của cả dân tộc. Vì vậy, hiện nay, hơn bao giờ hết, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là cấp bách của các cấp, các ngành và của cả hệ thống chính trị.

2.3.2. Vận dụng bài học phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong Cách mạng Tháng Tám vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Thực tiễn sinh động phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đã để lại bài học sâu sắc đối với cách mạng Việt Nam, đến nay, bài học ấy vẫn còn nguyên giá trị, vẫn “là vấn đề sống còn” của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong điều kiện mới. Tuy nhiên, để phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn cách mạng hiện nay cần thực hiện tốt một số vấn đề cơ bản như sau:

Một là: *Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công – nông – trí làm nòng cốt do Đảng lãnh đạo.*

Đây là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhờ có giai cấp công nông hùng hậu - do được Đảng ta dày công xây dựng qua ba cao trào cách mạng, mà lấy đó làm lực lượng nòng cốt, làm chỗ dựa để tập hợp hết thảy các lực lượng yêu nước có thể tập hợp được.

Trong thời kỳ mới xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Giữa giai cấp công dân, nông dân, đội ngũ trí thức có lợi ích cơ bản thống nhất với nhau và thống nhất với lợi ích của toàn dân tộc - cùng chung mục tiêu thực hiện dân giàu nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, bảo vệ vững chắc chủ quyền của tổ quốc. Do vậy, sự vững chắc của khối liên minh công – nông – trí là cơ sở của khối đại đoàn kết toàn dân tộc và của cả hệ thống chính trị. Trên cơ sở liên minh này, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (01/2016) của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: Cần phải *“quan tâm giáo dục, đào tạo bồi dưỡng, phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng; xây dựng, phát huy vai trò của giai cấp nông dân, chủ thể của quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước; xây dựng, phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, có trình độ kinh doanh giỏi, có đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội cao* [3, tr.160 - 161].

Hiện nay, hơn bao giờ hết việc củng cố liên minh giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức là một trong những nhiệm vụ trọng yếu của cả hệ thống chính trị. Do đó, để tăng cường liên minh công nhân – nông dân – trí thức hiện nay, nhiệm vụ trước mắt cần phải: đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, liên kết chặt chẽ và có hiệu quả trong sản xuất, phát triển mạnh mẽ công nghiệp chế biến, nâng cao giá trị nông sản; thu hút lao động nông nghiệp dồi dư vào sản xuất công nghiệp ứng dụng máy móc, công nghệ vào nông nghiệp, giải quyết việc làm lâu dài, bền vững cho nông dân khi thu hồi đất nông nghiệp, tích cực thu mua sản phẩm nông nghiệp thông qua hợp đồng kinh tế, hỗ trợ vốn cho nông dân mở rộng gia trại, trang trại; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học công nghệ, chế tạo máy móc, giống cây con cho năng suất cao để chuyển giao cho nông nghiệp, nông dân sản xuất; ứng dụng khoa học kỹ thuật vào lĩnh vực quốc phòng, an ninh, phát triển mạnh mẽ ngành công nghiệp quốc phòng, thực hiện tốt nhiệm vụ động viên quốc phòng.

Hai là, thực hiện đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở những điểm tương đồng của các tầng lớp nhân dân trong xã hội.

Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng ta lấy khẩu hiệu lập “Chính phủ Cộng hoà Dân chủ” và đặt nhiệm vụ “giải phóng dân tộc lên hàng đầu” làm điểm tương đồng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc lúc bấy giờ. Chính vì lẽ đó mà đã tập hợp được hết thảy quần chúng nhân dân đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngày nay, chúng ta đang trong thời kỳ quá độ đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ trước mắt là phải đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Chính vì vậy, lúc này hơn bao giờ hết cần phải phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Lấy mục tiêu *“xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất,*

toàn vẹn lãnh thổ; dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh làm điểm tương đồng; tôn trọng những điểm khác nhau không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam, ở trong và ngoài nước, tăng cường quan hệ máu thịt của nhân dân với Đảng, Nhà nước, tạo sinh lực mới của khối đại đoàn kết toàn dân tộc" [3, tr.158 - 159], như Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định.

Để thực hiện được mục tiêu đó cần phải: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước về xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, có những chủ trương, giải pháp thích hợp nhằm khích lệ, phát huy tinh thần yêu nước, đoàn kết toàn dân tộc, cũng như tinh thần tự chủ, sáng tạo của các tầng lớp nhân dân; coi trọng nhân tố con người – con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp cách mạng và là nhân tố quyết định mọi thành công. Vì vậy, mọi chính sách phải lấy con người là mục tiêu, tạo mọi điều kiện để con người phát huy tốt nhất những năng lực, phẩm chất của mình; phát huy dân chủ trong Đảng và xã hội, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước xã hội chủ nghĩa, các cuộc vận động lớn vì sự phát triển toàn xã hội, nhằm khơi dậy tình yêu thương, gắn bó, sự hòa hợp tương đồng giữa các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh vật chất và tinh thần của toàn xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân, bảo đảm mỗi người dân đều được hưởng thụ những thành quả của công cuộc đổi mới; tích cực tuyên truyền, giáo dục đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong nhân dân, nhất là những chủ trương có liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo, tự do tín ngưỡng.

Ba là: *Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vững mạnh trên nền tảng liên minh công - nông - trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng*

Nhiệm vụ trọng tâm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiện nay là tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, hình thành sức mạnh vững bền vì mục tiêu phát triển bền vững của đất nước, trước mắt là mục tiêu sớm đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, nâng cao đời sống vật chất tinh thần mọi mặt của nhân dân. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc chỉ có thể dựa trên nền tảng liên minh công nông và trí thức.

Thực tế lịch sử cho thấy, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 giành thắng lợi oanh liệt và nhanh chóng do nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là do chính sách đại đoàn kết dân tộc của Mặt trận Việt Minh do Đảng Cộng sản Đông Dương, Chủ tịch Hồ Chí Minh thành lập và lãnh đạo. Chính nhờ mục tiêu và đường lối đúng đắn đó, Mặt trận Việt Minh chẳng những đã huy động được hàng triệu công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, học sinh, trí thức xuống đường khởi nghĩa, mà còn tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của một số các thành phần khác, như địa chủ, tư sản dân tộc, của nhiều lý trưởng, chánh tổng, tri huyện, tri phủ của chính quyền ngụy

Tuy nhiên, trong tình hình mới hiện nay, một mặt phải biết huy động mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng của các tầng lớp nhân dân, mặt khác phải biết tôn trọng những khác biệt không trái với lợi ích của quốc gia, dân tộc. Để làm được điều đó, Mặt trận tổ quốc Việt Nam cần tiếp tục quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc; không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò, trách nhiệm trong vận động, tập hợp quần chúng nhân dân tích cực tham gia vào các phong trào hành động cách mạng; đề cao truyền thống nhân nghĩa, khoan dung, xây dựng tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau vì sự ổn định chính trị và đồng thuận xã hội. Đồng thời không ngừng nâng cao vị thế và vai trò của Mặt trận Tổ quốc, thực sự xứng đáng “là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài” [2, tr.86 - 87]; một bộ phận của hệ thống chính trị, cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; là cơ quan thực hiện chức năng phản biện, giám sát các mặt hoạt động của Đảng, Nhà nước và xã hội; tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

3. KẾT LUẬN

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi là sự biểu trưng, kết quả của khối đại đoàn kết dân tộc - hội tụ của các nguồn xung lực hồi sinh mạnh mẽ của toàn dân tộc trong thời khắc bước ngoặt lịch sử dưới ngọn cờ chói lọi do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo. Mốc son ấy đã, đang và luôn luôn tỏa sáng, thôi thúc toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta tiếp tục vượt qua mọi mọi khó khăn, thách thức, tạo ra thế và lực mới nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới, vì mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh*”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Lê Duẩn (1976). *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [4]. Huỳnh Đảm (2009). Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Bài đã đăng trên *Tạp chí Cộng sản* (điện tử), số 3.
- [5]. Hồ Chí Minh (2000). *Toàn tập*, Tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

- [6]. Vũ Như Khôi (9/2015). Chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng - Nhân tố quyết định thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Bài đăng trên *Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự*, số 3, tr. 27.
- [7]. Phùng Quang Thanh (2015). Cách mạng Tháng Tám và vấn đề đặt ra đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay, Bài đăng trên *Tạp chí Quốc phòng toàn dân (điện tử)*, số ra (18/8/2015).
- [8]. Văn kiện Đảng (1998). *Toàn tập*, Tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [9]. Văn kiện Đảng (2000). *Toàn tập*, Tập 7 (1940 – 1945), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

THE STRENGTH OF NATIONAL SOLIDARITY IN THE AUGUST REVOLUTION OF 1945 AND PRATICAL VALUE

Nguyen Manh Chung

Politics University, Department of Defense

Email: manhchung1975@gmail.com

ABSTRACT

National unity is the great spiritual values and precious tradition of our nation, was forged through thousands of years for building and defending the country. In Ho Chi Minh's age, under the leadership of the Communist Party of Vietnam, that tradition was elevated to the new heights, mobilized the power of the social classes in Viet Minh Front and created the August Revolution of 1945 - a great revolution in the history of Vietnam in the twentieth century. Value and influence of the August Revolution forever engraved in the heart of Vietnam generations today and tomorrow as the internal power of spirit. Also, it was the power of national unity, belief and hope in the cause of building and firmly defending the socialist pubic of Vietnam today and tomorrow.

Keywords: *August Revolution, Great national unity, National Construction.*